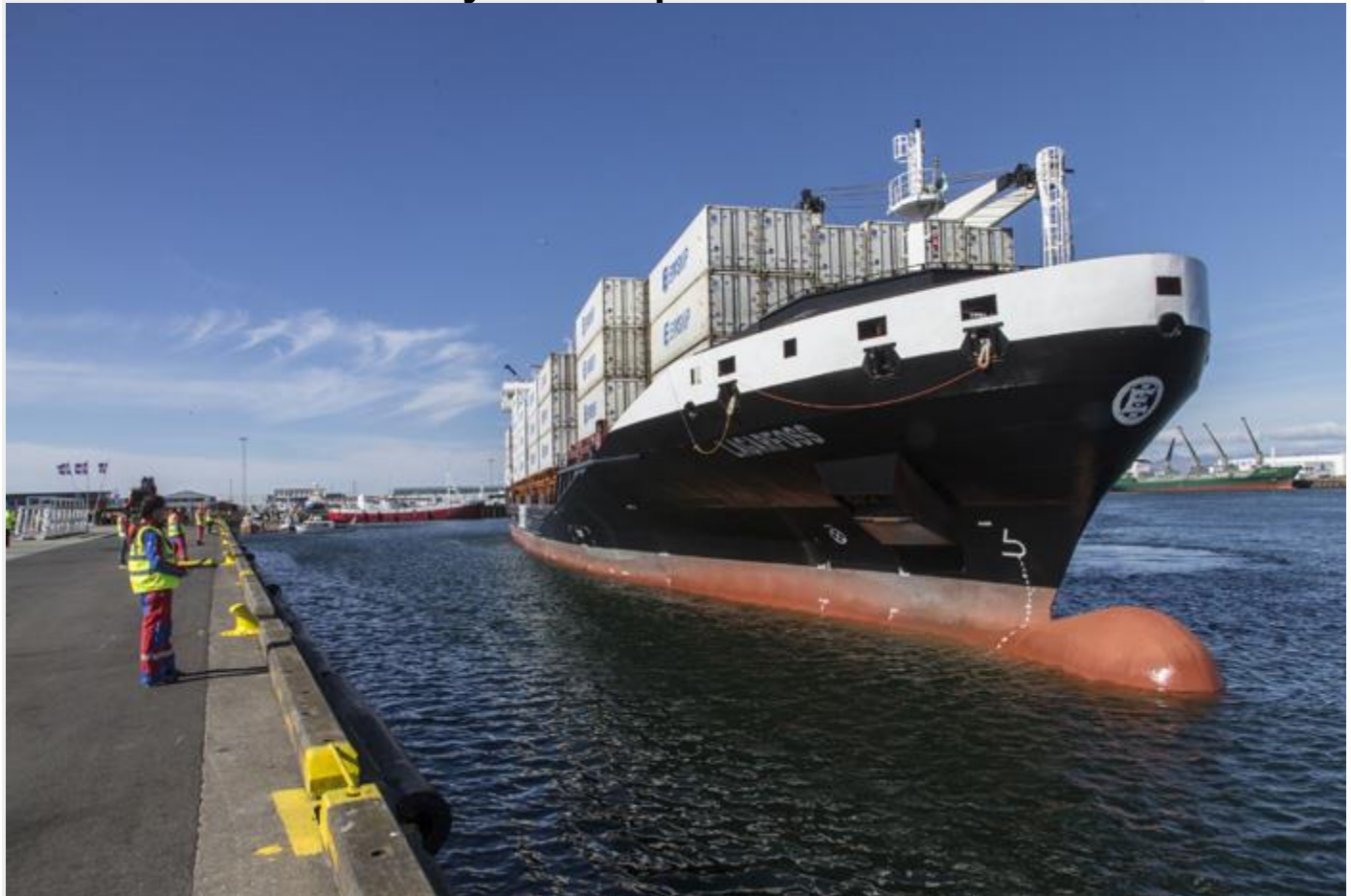


Xuất Khẩu Đi Mỹ – Thủ Tục An Ninh Cần Biết



11 Tháng Ba 2017

Có thể nói không có nước nào mà việc kê khai thông tin sơ lược hàng hóa cho hải quan (manifest) lại phức tạp và nghiêm ngặt như Mỹ.

Nắm được các thủ tục kê khai này sẽ giúp cho các nhà xuất khẩu Việt Nam chủ động đưa hàng hóa vào thị trường Mỹ một cách nhanh chóng và dễ dàng.

Cho đến nay hàng hóa nhập khẩu vào Mỹ phải chịu các biện pháp an ninh sau:

1. Kê khai hải quan tự động (Automatic Manifest System - AMS)

Thông tin của lô hàng nhập khẩu vào Mỹ phải được kê khai cho Hải quan Mỹ 48 tiếng trước khi tàu ở cảng chuyển tải (Singapore hay Kao Hsiung-Taiwan) khởi hành đến Mỹ. Thủ tục này được áp dụng từ đầu năm 2003 và nhà xuất khẩu có trách nhiệm kê khai thông tin này ngay tại cảng xếp hàng ban đầu.

Hiện nay công việc khai AMS rất dễ dàng và nhanh chóng. Các công ty giao nhận vận tải (gọi tắt là đại lý vận tải) sẽ giúp nhà xuất khẩu Việt Nam kê khai thông tin này. Chi phí cho việc khai AMS là khoảng 30 đô la Mỹ cho một vận đơn hàng hải (Ocean B/L).

2. Kê khai an ninh dành cho nhà nhập khẩu (Importer Security Filing - ISF)

Ngoài việc phải kê khai thông tin hải quan Mỹ tự động, tháng 1-2010 Hải quan Mỹ và Cơ quan bảo vệ biên giới Mỹ chính thức áp dụng thêm thủ tục kê khai an ninh dành cho nhà nhập khẩu (ISF).

Ngoài các thông tin giống như khai AMS, thủ tục khai ISF yêu cầu nhà nhập khẩu ở Mỹ phải cung cấp thêm thông tin khác như nhà sản xuất, thông tin của nhà nhập khẩu (importer of record number), mã số hàng hóa (HS Code) và nhà vận tải đóng hàng vào container (consolidator). Thông tin này cũng được yêu cầu phải được kê khai cho Hải quan Mỹ 48 tiếng trước khi tàu ở cảng chuyển tải khởi hành đến Mỹ.

Thường việc kê khai ISF sẽ cùng lúc với việc khai AMS và các đại lý vận tải sẽ giúp nhà nhập khẩu kê khai thông tin này. Chi phí cho việc kê khai ISF cũng khoảng 30 đô la Mỹ cho một vận đơn hàng hải.

3. Soi container (X-ray)

Ngoài việc phải kê khai thông tin AMS và ISF, Hải quan Mỹ còn áp dụng biện pháp soi container đối với những container nào có sự nghi ngờ về an ninh, hoặc đơn giản là kiểm tra ngẫu nhiên. Việc soi container này có thể diễn ra ở cảng chuyển tải hoặc ở cảng đích ở Mỹ.

Chính vì những thủ tục kê khai rắc rối trên mà người làm thủ tục xuất khẩu hàng hóa đi Mỹ thường gặp áp lực về việc kê khai thông tin hàng hóa cho các đại lý vận tải. Nhất là hiện nay các hãng tàu (như Maersk, Wanhai,...) đang cho triển khai dịch vụ đi thẳng từ cảng Cái Mép đến Mỹ mà không phải qua cảng chuyển tải. Cho nên nếu ngày tàu chạy là thứ Tư thì thứ Bảy tuần trước đó các nhà xuất khẩu Việt Nam phải nhanh chóng hoàn thành việc kê khai thông tin hàng hóa cho đại lý vận tải, mặc dù ngày thứ Hai tuần sau nhà xuất khẩu mới tiến hành lấy container để đóng hàng và làm thủ tục xuất đi.

Đã có một số sự việc phát sinh, xin được liệt kê để các nhà xuất khẩu Việt Nam lưu ý:

Chậm kê khai AMS: Một khi nhà xuất khẩu không thể hoàn thành việc kê khai AMS theo quy định thì lô hàng đó sẽ không được xếp lên tàu ở cảng Cái Mép để xuất đi Mỹ, trừ khi lô hàng này được chuyển qua cảng chuyển tải (Singapore hay Kao Hsiung). Do đó nhà xuất khẩu cần tham vấn lịch tàu của đại lý vận tải để có kế hoạch chuẩn bị thông tin hàng hóa trước.

Chỉnh sửa AMS: Việc chỉnh sửa AMS này thường xảy ra do số lượng hàng hóa thực tế xuất đi có sự khác biệt so với lúc kê khai AMS ban đầu, hoặc thông tin về người nhận hàng sai sót, khi đại lý vận tải đã hoàn tất việc kê khai. Lúc đó đại lý vận tải phải kê khai lại AMS và Hải quan Mỹ sẽ áp dụng mức lệ phí chỉnh sửa là 40 đô la Mỹ cho một lần chỉnh sửa.

Chậm kê khai ISF: Trên nguyên tắc việc kê khai ISF do nhà nhập khẩu chịu trách nhiệm. Nhưng nếu chậm kê khai ISF hoặc kê khai không đầy đủ thì nhà nhập khẩu có thể chịu mức phạt lên đến 5.000 đô la Mỹ/lô hàng. Thường các công ty vừa và nhỏ hay các doanh nghiệp gia đình ở Mỹ hay bị vướng mắc về việc khai ISF này. Đã có trường hợp công ty nhập khẩu là một công ty lớn ở Mỹ cũng bị sai sót khi kê khai ISF. Vì vậy các công ty xuất khẩu Việt Nam cần đảm bảo với nhà nhập khẩu Mỹ đã thông suốt việc kê khai ISF này.

Hàng hóa bị giữ lại để soi container (X-ray): Đây là vướng mắc lớn nhất hiện nay mà các công ty xuất khẩu hay gặp phải. Lưu ý là việc giữ lô hàng lại để soi hàng là do Hải quan Mỹ thực hiện lúc container đang ở cảng chuyển tải hoặc container đã đến Mỹ. Tùy theo điều kiện thương mại (FOB hoặc CIF) mà nhà xuất khẩu hay nhà nhập khẩu Mỹ chịu trách nhiệm chi trả chi phí này. Chi phí phát sinh bao gồm: phí soi container (thường khoảng 200-300 đô la Mỹ/container 40 feet) và chi phí lưu container ở cảng (vì thời gian để kiểm tra thường mất một tuần hoặc hơn).

Hiểu được quy trình này các doanh nghiệp sẽ tránh được những rắc rối hay hiểu lầm đáng tiếc. Ví dụ, một công ty xuất hàng đi Mỹ tham dự hội chợ triển lãm nhưng bị Hải quan Mỹ giữ lại soi hàng. Do thời gian kiểm tra lâu nên công ty xuất khẩu không kịp đưa hàng vào triển lãm (cần nhớ Hải quan Mỹ rất nguyên tắc) và công ty nọ khiếu nại đòi đại lý vận tải bồi thường. Điều này là không đúng vì trường hợp này không phải lỗi của đại lý vận tải.

Trường hợp khác, có công ty xuất khẩu đồ gỗ thường hay bị Hải quan Mỹ giữ hàng để kiểm tra. Mặc dù được giải thích là do ngẫu nhiên nhưng công ty nọ vẫn cho rằng chất lượng dịch vụ của đại lý vận tải không tốt và từ chối dịch vụ vận tải của đại lý này cho những lô hàng sau đó.

Tương tự, có trường hợp lô hàng dụng cụ nhà bếp bị giữ để soi container ở cảng chuyển tải (châu Âu). Do sự không hiểu nhau giữa các bên mà lô hàng bị lưu container ở cảng chuyển tải 16 ngày, với mức phí lưu container là gần 40 đô la Mỹ/ngày cho một container 40 feet.

Nếu lô hàng không xuất đi Mỹ thì nhà xuất khẩu phải yêu cầu đại lý vận tải tuyệt đối không được chuyển tải (transit) ở Mỹ (kể cả bằng đường hàng không). Vì khi đó lô hàng bắt buộc phải chịu những thủ tục của Hải quan Mỹ kể trên. Có trường hợp lô hàng may mặc xuất đi Nam Mỹ nhưng lại được chuyển tải ở Los Angeles (Mỹ) và đã bị Hải quan Mỹ giữ lại để kiểm tra.

Điều quan trọng là khi sự việc xảy ra nhà xuất khẩu nên thông báo cho nhà nhập khẩu biết và cùng với đại lý vận tải theo dõi tình hình sát sao để đảm bảo lô hàng được giải phóng nhanh nhất. Như vậy có thể tránh việc tranh cãi không cần thiết hay thương lượng về mức phí này mà có thể ảnh hưởng đến thời gian giải phóng lô hàng.